

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST  
Ngày 27-10-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Văn Tùng.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Tiến Hiệt và bà Lò Thị Le.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng Q; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1973, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 03/10; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đăng D (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ Phạm Thị N; con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2020 đến ngày 17/6/2020 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 11/6/2020 Nguyễn Đăng Q, đi bộ từ nhà xuống bản Y, xã L. Đến đầu bản, bị cáo Q gặp một người đàn ông, dân tộc Mông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) khoảng 50 tuổi đang đi xe máy, bị cáo Q hỏi mua ma túy. Người đàn ông này nhất trí bán cho bị cáo Q 01 gói nilon màu vàng bên trong có 06 viên Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, bị cáo để vào trong túi áo đang mặc và đi bộ về nhà, khi đi đến đầu bản P, xã L thì bị tổ công tác Công an huyện Y kiểm tra phát hiện, Nguyễn Đăng Q tự giác lấy ma túy trong túi áo đang mặc giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên

bản quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói ni lon màu vàng bên trong chứa 06 viên Methamphetamine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME vỏ màu xanh, đã qua sử dụng.

Ngày 12/6/2020, Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo. 01 gói nilon màu vàng bên trong chứa 06 viên nén màu hồng, có khối lượng 0,58 gam; trích ra 0,20 gam ký hiệu M gửi giám định chất ma túy, còn lại 0,38 gam ký hiệu K nhập kho vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định, số: 957/KLMT ngày 14/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,58 gam.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSYC ngày 05 tháng 10 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Nguyễn Đăng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Q mức án từ 15 tháng đến 21 tháng tù. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 01 Phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu K= 0,38 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu vàng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME vỏ màu xanh, đã qua sử dụng. Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, giúp bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đăng Q, có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, bị cáo Nguyễn Đăng Q đi mua trái phép 06 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 0,58 gam với giá 200.000đồng mang về cất giấu để sử dụng cho bản thân. Trên đường về nhà, bị tố công tác Công an huyện Y kiểm tra bị cáo Quán đã tự giác giao nộp số ma túy trên. Tại bản kết luận giám định số 957/KLMT ngày 14/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu thu giữ của bị cáo là ma túy; Loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,58 gam. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận mục đích Mua ma túy về cất giấu để sử dụng cho bản thân, không có mục đích nào khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi trên của bị cáo Nguyễn Đăng Q đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Việc xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Đăng Q là đối tượng nghiện ma túy, đã tàng trữ tổng số 0,58 gam methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đăng Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đang sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Do đó cần vận dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân bị cáo: bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy. Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[4] Bị cáo bị tạm giữ 07 ngày (từ ngày 11/6/2020 đến ngày 17/6/2020). Thời gian tạm giữ được khấu trừ vào thời gian thụ hình. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc

nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Nguyễn Đăng Q không có tài sản có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 Phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu K= 0,38 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu vàng, xét thấy đây là những vật chứng nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME vỏ màu xanh, đã qua sử dụng xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên áp dụng khoản 1, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng Q.

[7] Đối với nguồn gốc ma túy bị cáo Nguyễn Đăng Q khai mua của một người đàn ông dân tộc mông, không biết tên, địa chỉ, tầm 50 tuổi. Việc trao đổi mua bán ma túy diễn ra ở trên đường thuộc bản Y, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Y không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

[ 8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng Q không thuộc trường hợp được miễn giảm án phí. Do đó bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Q 15 tháng (mười lăm tháng) tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ 07 ngày (từ ngày 11/6/2020 đến ngày 17/6/2020). Bị cáo Nguyễn Đăng Quán còn phải chấp hành 14 tháng (mười bốn tháng) 23 ngày (hai mươi ba ngày) tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu K= 0,38 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh nilon màu vàng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME vỏ màu xanh, đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Đăng Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Văn Tùng**